

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP
(Áp dụng đối với phương pháp tỷ lệ trên doanh thu)

[01] Kỳ tính thuế: Năm...../Lần phát sinh ngày.....tháng.....năm.....

[02] Lần đầu ☐

[03] Bổ sung lần thứ:...

[04] Tên người nộp thuế:

[05] Mã số thuế:.....

[06] Tên tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ làm thủ tục về thuế (nếu có):.....

[07] Mã số thuế:.....

[08] Hợp đồng dịch vụ làm thủ tục về thuế: Số.....ngày.....

Đơn vị tiền: Đồng Việt Nam

STT	Chi tiêu	Mã chi tiêu	Số tiền
(1)	(2)	(3)	(4)
1	Doanh thu tính thuế thu nhập doanh nghiệp	[11]	
	Trong đó:		
1.1	- Doanh thu từ hoạt động		
1.2	- Doanh thu từ hoạt động		
...	...		
2	Số thuế TNDN phải nộp	[12]	
3	Số thuế TNDN được miễn, giảm	[13]	
4	Số thuế TNDN phải nộp sau miễn, giảm ([14]=[12]-[13])	[14]	
5	Số thuế TNDN nộp thừa kỳ trước chuyển sang kỳ này (nếu có)	[15]	
6	Số thuế TNDN đã tạm nộp trong năm đến thời điểm quyết toán	[16]	
7	Chênh lệch giữa số thuế phải nộp và số thuế đã tạm nộp trong năm ([17]=[14]-[16])	[17]	
8	Số thuế TNDN còn phải nộp sau quyết toán ([18]=[14]-[15]-[16])	[18]	

Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về những số liệu đã khai./.

**NGƯỜI TRỰC TIẾP THỰC HIỆN
DỊCH VỤ LÀM THỦ TỤC VỀ THUẾ**
Họ và tên:.....
Chứng chỉ nghiệp vụ chuyên môn về
thuế số:.....

..., ngày..... tháng..... năm.....
**NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc
ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ**
(Chữ ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu (nếu
có)/Ký điện tử)

Ghi chú:

1. TNDN: Thu nhập doanh nghiệp;
2. Chỉ tiêu [15]: NNT kê khai số thuế TNDN nộp thừa kỳ trước chuyển sang bù trừ với số thuế TNDN phải nộp kỳ này;
3. Chỉ tiêu [16]: NNT kê khai số thuế TNDN đã tạm nộp trong năm tính đến thời hạn nộp hồ sơ khai quyết toán. Ví dụ: NNT có kỳ tính thuế từ 01/01/2026 đến 31/12/2026 thì số thuế TNDN đã tạm nộp trong năm là số thuế TNDN đã nộp tính đến hết ngày 31/3/2027